

Số: 05/2018/NQ-HĐND

Thanh Liêm, ngày 18 tháng 7 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**  
Về Kế hoạch đầu tư công trung hạn  
giai đoạn 2016-2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM**  
**KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ SÁU**  
(Ngày 17- 18/7/2018)

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2014;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;*

*Căn cứ Chỉ thị số 23/CT/TTg ngày 05/8/2014 của Thủ tướng chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020;*

*Căn cứ Quyết định số 1208/QĐ- UBND ngày 07/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà nam về việc Giao chi tiết Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020;*

*Xét Tờ trình số 142/TTr-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện về việc đề nghị phê chuẩn Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận, thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của huyện Thanh Liêm với nội dung chủ yếu sau:

**I. Tổng nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2016-2020 gồm:**

**1. Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương: 194.282 triệu đồng**

- Vốn ngân sách tập trung (NSTT): 78.852 triệu đồng
- Vốn thu từ tiền sử dụng đất: 115.430 triệu đồng

**2. Vốn đầu tư từ nguồn thu để lại chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước:**

- *Nguồn vượt thu ngân sách:* Tập trung hỗ trợ thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản của Huyện, các xã, thị trấn và thực hiện đầu tư xây dựng mới đối với các dự án cần thiết, cấp bách, phục vụ nhiệm vụ kinh tế- chính trị trên địa bàn;

- *Nguồn thu để lại theo Kết luận 37-KL/TU:* Phục vụ nhiệm vụ xây dựng khu trung tâm đô thị - hành chính của Huyện theo quy hoạch tại địa điểm mới (Xã Thanh Bình, Thanh Phong, Thanh Lưu)

## II. Phân bổ vốn đầu tư công cho các cấp ngân sách.

1. *Vốn đầu tư trong cân đối*: Phân bổ 194.282 triệu đồng, chia ra:

1.1. *Vốn ngân sách tập trung*: Phân bổ 78.852 triệu đồng, gồm:

- Ngân sách huyện (51,15%) : 39.552 triệu đồng.

- Ngân sách xã, thị trấn(49,85%): 39.300 triệu đồng.

1.2. *Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất*: Phân bổ: 115.430 triệu đồng, gồm:

- Ngân sách huyện : 35.320 triệu đồng.

- Ngân sách xã, thị trấn: 80.110 triệu đồng.

2. *Vốn đầu tư từ nguồn thu để lại chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước*: Thực hiện phân bổ cho nhóm các dự án thuộc Quy hoạch xây dựng trung tâm đô thị- hành chính huyện.

## III. Danh mục dự án bố trí kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020 thuộc cấp ngân sách huyện:

1. Nguyên tắc bố trí, thứ tự ưu tiên:

\* *Nguyên tắc bố trí*: Theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Bố trí thanh toán nợ xây dựng cơ bản (*Nợ đọng XD CB đến 31/12/2014; Nợ đọng các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng*);

- Hoàn ứng trước ngân sách tỉnh(*nếu có*);

- Bố trí cho dự án chuyển tiếp;

- Bố trí cho dự án khởi công mới: Dự án đã có Chủ trương đầu tư của huyện hoặc có quyết định đầu tư.

Các dự án chuyển tiếp và khởi công mới tập trung cho thực hiện các nghị quyết chuyên đề thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIX.

2. *Danh mục và mức vốn đầu tư các dự án*: Theo phụ lục kèm theo Nghị quyết này.

## IV. Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm quản lý thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn.

1. *Đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại chi ngân sách địa phương* theo hướng sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, giảm các khoản chi thường xuyên, tăng thu ngân sách Huyện hàng năm, tập trung ưu tiên cho chi đầu tư xây dựng cơ bản.

Các dự án chuyển tiếp, dự án khởi công mới cần rà soát quy mô, thực hiện phân kỳ đầu tư phù hợp mức vốn đầu tư, ưu tiên đầu tư các công trình hạng mục cần sớm đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả đầu tư. Chưa đầu tư các dự án, hạng mục chưa thật sự cấp bách để không phát sinh nợ công.

2. *Căn cứ vào nguồn vốn đầu tư, danh mục và mức vốn của từng dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn* giai đoạn 2016-2020, khi triển khai thực hiện từng dự án cần tuân thủ chặt chẽ của Luật đầu tư công, Luật ngân sách nhà nước. Tập trung xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo kế hoạch gắn với việc đảm bảo các mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIX và các Nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy.

Đối với nguồn thu từ đất: Danh mục và mức vốn là dự kiến. Hàng năm căn cứ tình hình thực tế nguồn thu này để xây dựng kế hoạch và chỉ thực hiện đầu tư khi đảm bảo khả năng cân đối vốn để đầu tư, không làm phát sinh nợ xây dựng cơ bản. Việc thực hiện các dự án đầu tư tạo nguồn từ đất (các dự án khu đô thị, khu thương mại, dịch vụ, khu nhà ở, dự án xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất đấu giá,..) phải tuân thủ quy hoạch, các quy định về đấu thầu dự án, đấu giá quyền sử dụng đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, công khai hóa các thông tin về công trình, dự án đầu tư trên địa bàn; Chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý đầu tư công; Kiểm soát chặt chẽ mục tiêu, hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư bảo đảm công khai, minh bạch.

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

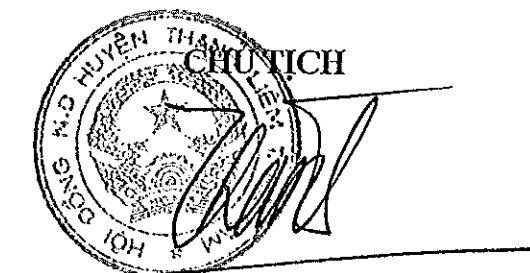
1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện khóa XVIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2018./.

#### **Nơi nhận:**

- TT HĐND, UBND tỉnh; (Để báo cáo)
- Sở tài chính, Sở KH-ĐT tỉnh Hà Nam;
- TT HU, TT HĐND, UBND huyện;
- Thường trực UBNDTTQ huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.



**Trần Xuân Thành**



**KẾ HOẠCH PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**  
**TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH TẬP TRUNG**

Đơn vị: triệu đồng

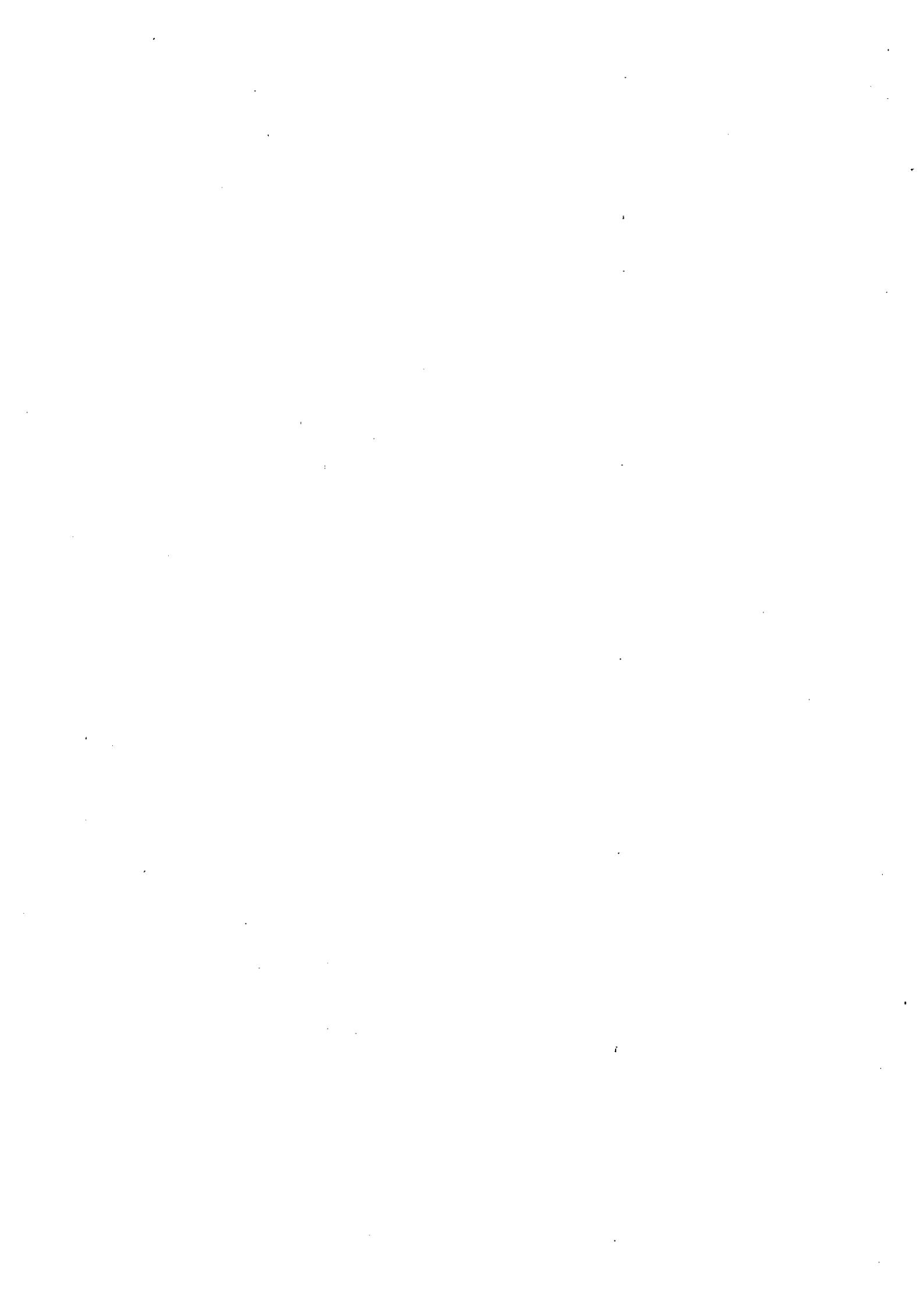
STT	Tên đơn vị	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2016 - 2020 (Nguồn Ngân sách tập trung)	Ghi chú
	<b>Tổng số</b>	<b>78.852</b>	
	<i>Trong đó:</i>		
I	Vốn Ngân sách tập trung cấp Huyện quản lý	39,552	
II	Vốn Ngân sách tập trung cấp Xã quản lý	39,300	
1	Xã Liêm Cản	2,700	
2	Xã Liêm Phong	2,700	
3	Xã Liêm Sơn	2,400	
4	Xã Liêm Thuận	2,400	
5	Xã Liêm Túc	3,700	
6	Xã Thanh Bình	2,700	
7	Xã Thanh Hà	1,400	
8	Xã Thanh Hải	2,100	
9	Xã Thanh Hương	2,400	
10	Xã Thanh Phong	2,300	
11	Xã Thanh Lưu	1,400	
12	Xã Thanh Nghị	2,900	
13	Xã Thanh Nguyên	1,400	
14	Xã Thanh Tâm	2,300	
15	Xã Thanh Tân	3,700	
16	Xã Thanh Thủy	1,400	
17	Thị trấn Kiện Khê	1,400	



**KẾ HOẠCH PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020  
TỪ NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

STT	Tên đơn vị	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2016 - 2020 (Nguồn thu tiền sử dụng đất)	Ghi chú
	Tổng số	115,430	
I	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất Huyện quản lý	35,320	
II	Vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất Xã quản lý	80,110	
1	Xã Liêm Cản	4,700	
2	Xã Liêm Phong	4,700	
3	Xã Liêm Sơn	4,700	
4	Xã Liêm Thuận	4,700	
5	Xã Liêm Túc	4,700	
6	Xã Thanh Bình	4,700	
7	Xã Thanh Hà	4,700	
8	Xã Thanh Hải	4,700	
9	Xã Thanh Hương	4,700	
10	Xã Thanh Lưu	4,700	
11	Xã Thanh Nghị	4,700	
12	Xã Thanh Nguyên	4,700	
13	Xã Thanh Phong	4,710	
14	Xã Thanh Tâm	4,900	
15	Xã Thanh Tân	4,700	
16	Xã Thanh Thủy	4,700	
17	Thị trấn Kiến Khê	4,700	

Đơn vị: triệu đồng





**DANH MỤC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN DỰ KIẾN BỐ TRÍ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN  
VỐN TRONG NƯỚC GIAI ĐOẠN 5 NĂM 2016-2020  
(Nguồn vốn Huyện quản lý)**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế hoàn thành	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư		Nhu cầu kế hoạch đầu tư công trong hạn vốn trong nước		Dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn trong nước		Ghi chú		
					Số Quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	Trong đó: NSTW	Tổng số	Trong đó: NSTW	Tổng số		Trong đó: NSTW	
													Tổng số
	<b>TỔNG SỐ</b>												
1	BAN QLDA ĐẦU TƯ, XÂY DỰNG HUYỆN						185,937.236	0.000	109,781.244	0.00	74,872.0	0.0	
1	Chuẩn bị đầu tư						177,982.506	0	103,640.514	0	54,459	0	
2	Thực hiện dự án						177,982.506	0	103,640.514	0	54,459	0	
a	<i>Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 5 năm 2011-2015 sang giai đoạn 5 năm 2016-2020</i>						46,388	0	15,177	0	16,117	0	
1)	Dự án: Cầu Nham Tráng tại Km2+700 trên đường ĐH09 huyện Thanh Liêm	Xã Thanh Hương		2014-2015	1273; 19/6/2014		4,714		2,500		2,940		
2)	Hạ tầng kỹ thuật khu trồng nấm AHLS Núi chùa xã Thanh Tâm(GPMB)	Xã Thanh Tâm					244		244		244		
3)	Nhà để xe máy của cán bộ công chức, viên chức, người lao động thuộc UBND huyện	Huyện Thanh Liêm		2015	888; 26/6/2015		240.185		228.702		228.702		
4)	Dự án Cải tạo, nâng cấp đường ĐH.10 đoạn Km 5+287 - Km 5+800 huyện Thanh Liêm	Huyện Thanh Liêm		2014-2015	1289a; 24/6/2014		5,005.866		336.555		336.555		
5)	Dự án sửa chữa trường PTTH Dân lập Thanh Liêm	Huyện Thanh Liêm		2013-2014	4625; 16/10/2013		512.487		110.921		110.921		

6)	Dự án cải tạo, nâng cấp công cụ chuyên nước trên kênh thủy tại Km6+70 huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Huyện Thanh Liêm	2014-2015	1776; 29/7/2014	2,922.428	2,092.527	2,092.527			
7)	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật vùng chăn nuôi bò sữa xã Liêm Túc, huyện Thanh Liêm	Xã Liêm Túc	2015-2016	942; 08/7/2015	1,047.182	992.050	992.050			
8)	Dự án San nền trong vùng chăn nuôi bò sữa xã Liêm Túc, huyện Thanh Liêm	Xã Liêm Túc	2015-2016	2049; 19/8/2015	992.395	940.055	940.055			
9)	Dự án đầu tư xây dựng đơn nguyên nhà làm việc kết hợp phòng họp huyện ủy.	Huyện Thanh Liêm	2014-2015	161; 27/01/2014	25,201.5	1,258.597	1,258.597			
10)	Dự án cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc huyện ủy Thanh Liêm	Huyện Thanh Liêm	2014-2016	1654; 30/6/2014	4,612.2	3,399.003	3,399.003			
11)	UBND huyện Thanh Liêm	Huyện Thanh Liêm	2014-2016	1655; 30/6/2014		2,500.0	2,000.0			
12)	Dự án Cải tạo sân và khuôn viên cây xanh tại trụ sở làm việc Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, UBND huyện Thanh Liêm	Huyện Thanh Liêm	2015	847; 12/6/2015	896.199	574.527	574.527			
13)	Đổi ứng dự án: Đường giao thông đèn trung tâm xã trên địa bàn huyện Thanh Liêm	Huyện Thanh Liêm	2009-2018							
b	Dự án khởi công mới trong giai đoạn 5 năm 2016-2020				131,594.1	0.0	88,463.6	0.0	38,342.1	Vốn đối ứng
1)	Dự án Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp tuyến đường ĐH.11, huyện Thanh Liêm	Xã Thanh Hà	2016-2018	2766; 31/10/2016	9,717.1	3,274.574	3,274.574			
2)	Dự án Đầu tư xây dựng đường giao thông trục xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm	Xã Thanh Hà	2016-2018	2634; 04/10/2016	9,776.405	6,310.405	3,069			
3)	Dự án Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp huyện đường ĐH.12 (Km3+650 - Km4+850), huyện Thanh Liêm	Xã Thanh Tâm	2016-2017	2767; 31/10/2016	9,616.8	4,272.383	2,200			
4)	Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ĐH.06 (đoạn Km1+700 - Km3+060), huyện Thanh Liêm	Xã Thanh Hương, Thanh Lưu	2016-2018	2759a; 28/10/2016 và 3467; 15/11/2017	9,774.346	7,710.548	3,000			
5)	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ĐH.06 (đoạn Km3+720 - Km6+00), huyện Thanh Liêm	Xã Thanh Tâm	2017-2018	4098; 13/12/2017	7,458.732	7,070.733	2,000			

6)	Dự án Khắc phục sạt lở đê Bắc La Phù xã Thanh Hải; huyện Thanh Liêm do ảnh hưởng của cơn bão số 1 năm 2016	Xã Thanh Hải	2016-2016	2709; 21/10/2016	1,094.611	167.767	167.767	
7)	Dự án xây dựng công hộp trên kênh Kinh Thủy, xã Thanh Lưu	Xã Thanh Lưu	2016-2017	2707a; 20/10/2016	1,039.5	538.402	538.402	
8)	Dự án xây dựng công hộp trên kênh tiêu KB-10	Xã Thanh Lưu	2016-2017	2576a; 19/9/2016	1,056.3	554.848	554.848	
9)	Dự án Xây dựng hệ thống thoát nước tại khu vực đồng cỏ phục vụ khu chăn nuôi bò sữa xã Liêm Túc, huyện Thanh Liêm	Xã Liêm Túc	2017-2017	251; 22/3/2017	978.8	376.557	376.557	
10)	Dự án xây dựng một số hạng mục tại đơn nguyên nhà làm việc của Huyện ủy, HĐND và UBND huyện Thanh Liêm	Huyện Thanh Liêm	2016-2016	2542; 14/9/2016	431.475	431.475	431.475	
11)	Đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối đường ĐH.07 với đường ĐH.10 (đoạn Km0+00-Km2+143), huyện Thanh Liêm	Xã Thanh Tân	2017-2019	3369; 30/10/2017	8,099.052	8,713.052	2,900	
12)	Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp tuyến đường ĐH.10 (đoạn Km4+887 - Km5+287), huyện Thanh Liêm	Xã Thanh Hương, Thanh Phong, Thanh Lưu	Quý IV/2017 - Quý IV/2018	3349; 30/10/2017	5,608.8	5,374.776	1,000	
13)	Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp tuyến đường ĐH.12 (đoạn Km0+967 đến Km1+750), huyện Thanh Liêm	Xã Liêm Sơn	2017 - 2019	3317; 25/10/2017	8,748.994	8,331.994	3,500	
14)	Dự án đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp tuyến đường ĐH.02, huyện Thanh Liêm	Xã Thanh Tâm, xã Thanh Nguyên	2014-2015	3316; 25/10/2017	8,757.881	8,340.881	3,039.44	
15)	Dự án Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp tuyến đường ĐH.06 (đoạn Km3+060 - Km3+720), huyện Thanh Liêm	Xã Thanh Hương	Quý III/2017 - Quý IV/2018	2215; 12/9/2017	5,043.421	4,803.421	2,000	
16)	Dự án xây dựng cầu Tân Lợi tại Km5+700 đường ĐH.07, huyện Thanh Liêm	Xã Thanh Phong	2014 - 2018	1274; 19/6/2014	4,191.761	4,191.761	1,290	
17)	Dự án đầu tư xây dựng thay thế cầu yếu trên tuyến đường ĐH.07, huyện Thanh Liêm	Xã Liêm Cần	2017 - 2019		4,500	4,500	2,000	

18)	Dự án đầu tư xây dựng thay thế cầu Lắc Chiểu trên tuyến đường ĐH.12, huyện Thanh Liêm	Xã Thanh Hương	2017 - 2019		5.500	5.500	2.000		
19)	Dự án Cải tạo sân vận động và xây dựng nhà để xe ô tô, huyện Thanh Liêm	Huyện Thanh Liêm	2017 - 2018		4.000	4.000	2.000		
20)	Dự án: Xây dựng công trình quản sự trong căn cứ hậu phương huyện Thanh Liêm	Huyện Thanh Liêm	2017-2022		26.200	4.000	3.000		
II	Trường THCS Đĩnh Công Tráng								
1	Dự án: Mở rộng trường THCS Đĩnh Công Tráng	Huyện Thanh Liêm	2011- 2013	3257; 21/10/2011	7.457.7	2.143.7	0	1.710	0
2	Dự án: Sân, đường bê tông bê tông, nhà để xe đạp giáo viên trường THCS Đĩnh Công Tráng	Huyện Thanh Liêm	2014-2014	QB số: 3854; 17/12/2014	5.964.0	650.0	450.0		Bỏ trị 2016
3	Dự án: Sửa chữa nhà lớp học 12P, nhà hiệu bộ, công trường THCS Đĩnh Công Tráng	Huyện Thanh Liêm	2015		319.990	319.990	250.0		Bỏ trị 2016
4	Dự án: Cải tạo, sửa chữa nhà ăn trường THCS Đĩnh Công Tráng	Huyện Thanh Liêm	2017-2017	826; 06/7/2017	425.806	425.806	300.0		Bỏ trị 2016
III	Trung tâm giáo dục thường xuyên hướng nghiệp dạy nghề huyện								
	Cải tạo, sửa chữa Trung tâm giáo dục thường xuyên hướng nghiệp dạy nghề huyện	Huyện Thanh Liêm	2014-2014		747.951	747.951	710.0		Bỏ trị 2018
IV	Hồ trợ xây dựng nhà văn hóa thôn (2016+2017+2018)				496.983	496.983	450		Bỏ trị 2016
V	Chi từ nguồn dự phòng(2017+2018)					3.500	2.900		
VII	Hà tăng Khu trung tâm hành chính huyện(KH 2017)						9.203		
							6.150		